

Số: /2019/TT-NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng (sau đây gọi là Thông tư 16/2012/TT-NHNN).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN như sau:

1. Điều 9a được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 03/2017/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN được sửa đổi như sau:

“Điều 9a. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng

Khi có thay đổi nội dung về thông tin doanh nghiệp trên Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng, doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hồ sơ bao gồm:

a) Văn bản đề nghị thay đổi nội dung về thông tin doanh nghiệp trên Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng;

b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.”.

2. Điều 15a được bổ sung tại theo quy định tại khoản 14 Điều 1 Thông tư số 38/2015/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN được sửa đổi như sau:

“Điều 15a. Thủ tục điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng

1. Khi có thay đổi nội dung về thông tin doanh nghiệp trên Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng, doanh nghiệp thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng như sau:

a) Doanh nghiệp gửi 01 (một) bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 9a Thông tư này đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

b) Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Quyết định điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng.

2. Quyết định điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng là bộ phận không tách rời của Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng.”.

3. Điều 19 được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 03/2017/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN được sửa đổi như sau:

“Điều 19. Trách nhiệm báo cáo của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

1. Định kỳ hàng quý, năm, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố tổng hợp báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (qua Vụ Quản lý ngoại hối) tình hình quản lý hoạt động kinh doanh vàng trên địa bàn (theo mẫu tại Phụ lục 12 Thông tư này).

2. Thời hạn nộp báo cáo định kỳ quy định tại khoản 1 Điều này như sau:

a) Đối với báo cáo quý: ngày 20 (hai mươi) của tháng đầu tiên quý tiếp theo;

b) Đối với báo cáo năm: ngày 20 (hai mươi) tháng 1 (một) của năm tiếp theo.”.

4. Bổ sung khoản 1a sau khoản 1 Điều 20 như sau:

“1a. Định kỳ hàng quý hoặc khi cần thiết, doanh nghiệp, tổ chức tín dụng được cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng có nhu cầu và đáp ứng điều kiện được phép kinh doanh mua, bán vàng miếng thực hiện thay đổi tên, địa chỉ của địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng; bổ sung địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng; chấm dứt hoạt động tại địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng đã được cấp phép hoặc đã báo cáo với Ngân hàng Nhà nước theo quy định

tại Thông tư này gửi báo cáo về các nội dung điều chỉnh Giấy phép theo Phụ lục 10b tại Thông tư này cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối), Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước nơi doanh nghiệp, tổ chức tín dụng đặt trụ sở chính và nơi có địa điểm thay đổi, bổ sung.”.

5. Sửa đổi khoản 4 Điều 20 như sau:

“4. Thời hạn nộp báo cáo định kỳ quy định tại khoản 1, 1a, 2, 3 Điều này như sau:

- a) Đối với báo cáo định kỳ hàng ngày: 14 giờ của ngày làm việc tiếp theo;
- b) Đối với báo cáo định kỳ hàng tháng: ngày 05 (năm) của tháng tiếp theo;
- c) Đối với báo cáo định kỳ hàng quý: ngày 15 (mười lăm) của tháng đầu tiên quý tiếp theo;
- d) Đối với báo cáo định kỳ hàng năm: ngày 15 (mười lăm) tháng 01 (một) của năm tiếp theo.”.

6. Bổ sung Phụ lục 10b vào phần Phụ lục kèm theo Thông tư 16/2012/TT-NHNN.

Điều 2.

1. Bãi bỏ khoản 3, khoản 4 Điều 1 Thông tư số 03/2017/TT-NHNN ngày 06/6/2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN, khoản 14 Điều 1 Thông tư 38/2015/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.

2. Bãi bỏ các Phụ lục 3a, Phụ lục 3b, Phụ lục 12a, Phụ lục 22 ban hành kèm theo Thông tư 38/2015/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN.

3. Thay thế Phụ lục 11 kèm theo Thông tư 38/2015/TT-NHNN bằng Phụ lục 11 kèm theo Thông tư này.

4. Thay thế Phụ lục 13 kèm theo Thông tư 38/2015/TT-NHNN bằng Phụ lục 13 kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2019.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh vàng có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, PC, QLNN (3b).

THỐNG ĐỐC

PHỤ LỤC 10b

TÊN TỔ CHỨC TÍN DỤNG/
DOANH NGHIỆP

Số: ... / ...

Điện thoại: ... Fax: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối);

- NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố nơi TCTD/DN đặt trụ sở chính;

- NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố nơi TCTD/DN có điều chỉnh địa điểm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐIỀU CHỈNH ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH MUA, BÁN VÀNG MIẾNG (Quý ... năm ...)

Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng số ... ngày ...

1. Báo cáo tình hình mạng lưới kinh doanh mua, bán vàng miếng

TT	Nội dung	Số lượng
1	Tổng số địa điểm KDMBVM quý trước	
2	Số địa điểm KDMBVM thay đổi tên, địa chỉ	
3	Số địa điểm KDMBVM bổ sung trong quý báo cáo	
4	Số địa điểm chấm dứt hoạt động KDMBVM trong quý báo cáo	
5	Tổng số địa điểm KDMBVM quý báo cáo	

2. Danh sách địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng thay đổi tên, địa chỉ

STT	Trước thay đổi		Sau thay đổi		Số/ ngày đăng ký kinh doanh của địa điểm sau thay đổi
	Tên	Địa chỉ	Tên	Địa chỉ	
1					
...					

3. Danh sách địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng bổ sung

STT	Tên địa điểm	Địa chỉ	Số/ ngày đăng ký kinh doanh của địa điểm sau thay đổi
1			
...			

4. Danh sách địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng chấm dứt hoạt động

STT	Tên địa điểm	Địa chỉ	Số/ ngày đăng ký kinh doanh của địa điểm chấm dứt
1			
...			

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, các quy định về quản lý ngoại hối và các quy định pháp luật có liên quan.

Người lập biểu
(Ký, họ tên, số điện thoại)

**Đại diện có thẩm quyền
của TCTD/ doanh nghiệp**
(Ký, họ tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 11

TÊN DOANH NGHIỆP

Điện thoại: ... Fax: ...

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀNG TRANG SỨC, MỸ NGHỆ

(Áp dụng cho doanh nghiệp thực hiện hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ do Chi nhánh NHNN cấp)

Báo cáo quý.../ năm ...

Loại vàng (phân loại theo kara vàng)	Khối lượng sản xuất (kilôgam)	Trị giá (triệu đồng)	Lũy kế từ đầu kỳ (kilôgam)	Thay đổi so kỳ trước (%)	Dự kiến kỳ tiếp theo (kilôgam)
Tổng	...	...			

Người lập biểu

(Ký, họ tên, điện thoại liên hệ)

**Đại diện có thẩm quyền
của doanh nghiệp**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 13

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-NHNN

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP KINH DOANH MUA, BÁN VÀNG MIẾNG THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

Căn cứ Thông tư số ... ngày ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bổ sung, sửa đổi một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép:

1. Tên tổ chức tín dụng/doanh nghiệp:
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Vốn điều lệ:

hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng.

Điều 2. Tên tổ chức tín dụng/doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng tại các chi nhánh/địa điểm kinh doanh theo quy định của pháp luật; Niêm yết công khai bản sao có chứng thực Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng và danh sách chi nhánh/địa điểm kinh doanh tại các điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng.

Điều 3. Trong quá trình hoạt động, tổ chức tín dụng/doanh nghiệp có trách nhiệm: (trách nhiệm của tổ chức tín dụng/doanh nghiệp hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng theo quy định hiện hành).

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giấy phép này được lập thành năm (05) bản chính: một (01) bản cấp cho tên tổ chức tín dụng/doanh nghiệp, ba (03) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, một (01) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh ...

THÔNG ĐỌC

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- NHNN Chi nhánh...;
- Cơ quan TTGSNH;
- Lưu: VP, QLNH (2).

BẢN THUYẾT MINH

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về hoạt động kinh doanh vàng

I. Cơ sở đề xuất ban hành Thông tư

1. Theo Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 của Thống đốc NHNN hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, các TCTD, doanh nghiệp được cấp phép kinh doanh mua, bán vàng miếng chỉ được tiến hành kinh doanh tại các địa điểm đính kèm Giấy phép; việc điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng phải được NHNN chấp thuận và thực hiện theo quy định. Trong thời gian đầu triển khai Nghị định 24, các quy định này đã góp phần sắp xếp lại thị trường vàng miếng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước. Tuy nhiên, hiện nay thị trường vàng đã chuyển biến tích cực, doanh số giao dịch vàng miếng toàn hệ thống và sức mua vàng trong dân giảm; do đó, việc giảm thiểu các quy định về hồ sơ, thủ tục điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng là hợp lý và cần thiết.

Trên cơ sở rà soát các quy định, Vụ QLNH xét thấy một số thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng có thể cắt giảm bao gồm: (i) thay đổi tên, địa chỉ của địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng, (ii) bổ sung địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng, (iii) chấm dứt hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng tại địa điểm đã được cấp phép.

2. Việc cắt giảm các thủ tục nêu trên phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tại Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Nghị quyết 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020.

3. Nội dung sửa đổi này đã được Hiệp hội kinh doanh vàng Việt Nam kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và đề xuất trong các công văn góp ý gửi NHNN về công tác quản lý hoạt động kinh doanh vàng trong thời gian qua. Với chủ trương cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, dự thảo Thông tư đã nhận được ý kiến ủng hộ mạnh mẽ tại các cuộc họp giữa NHNN và một số cơ quan Bộ, ngành (trong đó có Bộ Tư pháp), Phòng Thương mại và Công nghiệp (VCCI), Hiệp hội kinh doanh vàng Việt Nam, các nhà phản biện chính sách và một số doanh nghiệp kinh doanh vàng.

4. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hiện nay Ngân hàng Nhà nước đang chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 24/2012/NĐ-CP. Hiện nay dự thảo Nghị định đã hoàn tất giai đoạn lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định về quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đã nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và hiện nay đang chờ phê duyệt của Chính phủ như một giải pháp quan trọng của Đề án về tình trạng vàng hóa trong nền kinh tế. Trong thời gian chờ ý kiến phê duyệt chính thức của Chính phủ đối với Đề án cũng như Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 24/2012/NĐ-CP, việc NHNN chủ động ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN với các nội dung cải cách thủ tục hành chính, tập trung giải quyết tháo gỡ vướng mắc cho các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp kinh doanh vàng là phù hợp và cần thiết, thể hiện quyết tâm cải cách hành chính mạnh mẽ của NHNN.

5. Ngoài ra, một số quy định tại Thông tư 16/2012/TT-NHNN liên quan đến chế độ báo cáo của các NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố và các TCTD, doanh nghiệp kinh doanh vàng về tình hình thị trường vàng trang sức, mỹ nghệ và thị trường vàng nguyên liệu cũng có thể được bãi bỏ ngay do hiện nay không còn phát huy nhiều tác dụng đối với công tác quản lý nhà nước và để góp phần giảm tải các chi phí không cần thiết cho doanh nghiệp, xã hội.

II. Các nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

1. Bố cục dự thảo

- Điều 1 sửa đổi Điều 9a, Điều 15a, Điều 19, Điều 20 và bổ sung Phụ lục 10b.

- Điều 2 bãi bỏ khoản 3, khoản 4 Điều 1 Thông tư 03/2017/TT-NHNN và khoản 14 Điều 1 Thông tư 38/2015/TT-NHNN. Bãi bỏ Phụ lục 3a, Phụ lục 3b, Phụ lục 12a, Phụ lục 22 kèm theo Thông tư 38/2015/TT-NHNN; thay thế Phụ lục 11 và Phụ lục 13 kèm theo Thông tư 38/2015/TT-NHNN.

- Điều 3 Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cụ thể của dự thảo

2.1 Bãi bỏ quy định về thủ tục, hồ sơ đối với 03 thủ tục hành chính: (i) Thay đổi tên, địa chỉ của địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng; (ii) Bổ sung địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng; (iii) Đề nghị được chấm dứt hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng tại địa điểm đã được cấp phép. Cụ thể: (i) Sửa đổi Điều 9a, Điều 15a quy định về Hồ sơ và Thủ tục điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng; (ii) Bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Thông tư 03/2017/TT-NHNN về Hồ sơ đề nghị Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng; (iii) Bãi bỏ khoản 14 Điều 1 Thông tư 38/2015/TT-NHNN về Thủ tục điều chỉnh Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng.

Thủ tục điều chỉnh còn lại là thay đổi nội dung thông tin trên Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng (tên tổ chức tín dụng/ doanh nghiệp; địa chỉ

trụ sở chính; vốn điều lệ) cần được giữ lại do liên quan đến các yếu tố cơ bản của tổ chức tín dụng/ doanh nghiệp, bao gồm cả yếu tố định danh; do đó việc thay đổi phải được NHNN xem xét và thẩm định.

Ngoài ra, để đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước, dự thảo Thông tư cũng quy định các tổ chức tín dụng/ doanh nghiệp hàng quý phải báo cáo NHNN các nội dung liên quan đến việc điều chỉnh địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng trong kỳ. Cụ thể, dự thảo đã bổ sung phụ lục 10b Báo cáo tình hình điều chỉnh địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng.

2.2 Sửa đổi quy định liên quan đến chế độ báo cáo tại Điều 19, Điều 20 Trách nhiệm báo cáo của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố và các TCTD/ doanh nghiệp kinh doanh vàng. Bãi bỏ các Phụ lục: (i) Phụ lục 3a Giấy đề nghị thay đổi tên, địa chỉ địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng, (ii) Phụ lục 3b Giấy đề nghị bổ sung địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng; (iii) Phụ lục 12a Báo cáo tình hình cấp, thu hồi, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ; (iv) Phụ lục 22 Báo cáo tình hình thực hiện quy định của pháp luật về đo lường, quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường. Thay thế Phụ lục 11 Mẫu Báo cáo hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ và Phụ lục 13 Mẫu Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng./.